

Bản án số: 33 /2022/HSST  
Ngày 23 /8 /2022

**NHÂN DANH**

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LƯƠNG SƠN, TỈNH HÒA BÌNH**

***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

***Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Nguyễn Thị Nguyệt***

***Các Hội thẩm nhân dân: Bà Hoàng Thị Huyền, ông Bùi Viết Thường***

***Thư ký phiên toà: Ông Vũ Văn Trung - Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Lương Sơn, tỉnh Hòa Bình.***

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lương Sơn tham gia phiên toà: Bà Đinh Hồng Hạnh - Kiểm sát viên.***

Ngày 23 tháng 8 năm 2022, Tòa án nhân dân huyện Lương Sơn, tỉnh Hòa Bình mở phiên tòa công khai xét xử sơ thẩm trực tuyến từ điểm cầu Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lương Sơn với điểm cầu Thành phần Trại giam công an tỉnh Hòa Bình, vụ án hình sự thụ lý số: 20/2022/TLST-HS ngày 29 tháng 4 năm 2022 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 25/2022/QĐXXST-HS ngày 27 tháng 5 năm 2022 đối với các bị cáo:

**1. Nguyễn Văn Th** (tên gọi khác: không), sinh ngày 08 tháng 10 năm 1986; Nơi cư trú: xóm Ng, xã L, huyện L, tỉnh H; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 6/12; dân tộc: Mường; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn Ph, sinh năm 1963 và bà Nguyễn Thị L (đã chết); chưa có vợ, con;

\* Tiền án: Có 02 tiền án:

- Bản án số: 06/2015/HSST, ngày 30 tháng 01 năm 2015, Tòa án nhân dân huyện T, Thành Phố H xử phạt 06 năm 06 tháng tù về tội: Mối giới mại dâm.

- Bản án số 170/2020/HSST, ngày 28/01/2020 của Tòa án nhân dân quận N, Thành phố H xử phạt 12 tháng tù về tội trộm cắp tài sản.

\* Tiền sự: không.

\* Về nhân thân:

- Bản án số 213/2006/HSST, ngày 29/6/2006 của Tòa án nhân dân thành phố H, tỉnh Q xử phạt 09 tháng tù về tội: “trộm cắp tài sản”. bị cáo chấp hành xong hình phạt chính ngày 02/02/2008, không rõ khoản thi hành án phí do Chi cục Thi hành án dân sự huyện L không có thông tin thi hành án ủy thác;

- Bản án số 29/2007/HSST, ngày 23/5/2007, Tòa án nhân dân huyện Q,

tỉnh H (nay là Thành phố H) xử phạt 12 tháng tù về tội “Trộm cắp tái sản”. Bị cáo chấp hành xong hình phạt chính ngày 02/02/2008, không rõ khoản thi hành án phí do Chi cục Thi hành án huyện L không có thông tin thi hành ủy thác.

- Bản án số 26/2008/HSST, ngày 24/12/2008 của Tòa án nhân dân huyện K, tỉnh H xử phạt 36 tháng tù về tội “Trộm cắp tái sản”. Bị cáo chấp hành xong hình phạt chính ngày 11/5/2011, đã nộp xong án phí ngày 29/6/2009.

- Ngày 09/5/2021, bị cáo thực hiện hành vi trộm cắp tài sản tại phường P, Quận H, Thành phố H. Ngày 06/6/2022 bị Tòa án nhân dân quận H, Thành phố H xử phạt 45 tháng tù về tội trộm cắp tài sản theo bản án số 118/2022/HSST.

Bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 04/11/2021 đến nay; bị cáo có mặt tại phiên tòa.

## **2. Hoàng Văn L (tên gọi khác: không), sinh ngày 27/01/1995**

Nơi cư trú: Thôn S, xã C, huyện L, tỉnh H; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 09/12; dân tộc: Mường; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Bùi Văn Th, sinh năm 1976, con bà Hoàng Thị Đ, sinh năm 1976; chưa có vợ, con; Tiền án: không.

Tiền sự: ngày 24/4/2019 bị Tòa án nhân dân huyện L áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Quyết định số 17/2019/QĐ-TA với thời hạn 18 tháng. Ngày 27/8/2020 đã chấp hành xong.

Bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 04/11/2021, đến nay, bị cáo có mặt tại phiên tòa

## **3. Nguyễn Văn Ch (tên gọi khác: không), sinh ngày 19/01/1999**

Nơi cư trú: Xóm R, xã L, huyện L, tỉnh H; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 09/12; dân tộc: Mường; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn H, sinh năm 1973, con bà Bùi Thị T, sinh năm 1974; chưa có vợ, con; Tiền án, tiền sự: không.

Bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 04/11/2021 đến nay, bị cáo có mặt tại phiên tòa.

*\* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

- Bà Hoàng Thị Đ, sinh năm 1976; Trú tại: S, xã C, huyện L, tỉnh H( vắng mặt )

- Nguyễn Văn L , sinh năm 1992; Trú tại: Xóm Đ, xã T, huyện C, tỉnh H .( vắng mặt)

*\* Người làm chứng:*

- Bạch Thanh T , sinh năm 2001; trú tại xóm T, xã T, huyện C, Thành phố H ( vắng mặt )

- Bùi Xuân Đ , sinh năm 1997; Trú tại: xóm R , xã T, huyện L, tỉnh H (vắng mặt )

- Kim Ngọc D, sinh năm 1983;Trú tại: TK 14, thị trấn L, huyện L, tỉnh H( vắng mặt)

- Trần Hoàng Ph, sinh năm 2000;Trú tại: tiểu khu M, thị trấn L, huyện L, tỉnh H.( vắng mặt)

## **NỘI DUNG VỤ ÁN**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ 00 ngày 04/11/2021, Nguyễn Văn Ch, gọi điện thoại cho Nguyễn Văn T, đề hỏi mua một gói ma túy giá 300.000đ, T đồng ý bán ma túy cho C và hẹn C ra sân bóng tiểu khu L, thị trấn L. Như đã hẹn, Ch sử dụng xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave màu trắng đen bạc BKS: 28G1-132.59 ( xe của Ch) đi xuống khu vực sân bóng tiểu khu L, thị trấn L, và gọi điện thông báo cho Th ra bán ma túy, Th đi từ phòng trọ ra gặp Ch , Th bán cho Ch một gói ma túy giá 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) nhưng Ch chỉ còn 200.000đ (hai trăm nghìn đồng), còn nợ Th 100.000đ. Th cầm tiền và đưa cho Ch một gói ma túy màu trắng, mua được ma túy Ch cất vào túi quần bên phải của Ch đang mặc thì Ch lại thấy một gói ma túy nữa (là gói ma túy mà Ch đã mua của Th vào ngày 03/11/2021, do say rượu nên Ch không nhớ để ở đâu), Ch cầm hai gói ma túy ở tay trái khi Ch đi về thì bị Công an huyện L phát hiện bắt quả tang, thu giữ hai gói ma túy của Ch đang cầm ở tay trái, thấy vậy Th chạy về phòng trọ thì bị Công an huyện L bắt giữ, phát hiện trong phòng trọ của Th có Hoàng Văn L , và Bạch Thị T. Quá trình bắt giữ Nguyễn Văn Th Cơ quan Công an thu giữ tại túi quần bên phải của Th đang mặc 01 (một) túi nilon màu trắng có viền màu xanh bên trong có chứa chất ma túy.

Kết quả khám xét chỗ ở của Nguyễn Văn Th tại tiểu khu L, thị trấn L, Cơ quan CSĐT Công an huyện L, tỉnh H phát hiện thu giữ:

- 01 (một) gói nilon màu trắng viền xanh bên trong bám dính chất màu trắng nghi là ma túy.

- 01 (một) túi nilon màu trắng có chữ ORALPLUS màu xanh bên trong có chứa 01 (một) túi nilon màu trắng, bên trong túi nilon có chứa các cục màu trắng nghi là ma túy và hai túi nilon màu trắng có viền đỏ cùng bảy túi nilon màu trắng có viền xanh.

- 02 (hai) cóong thủy tinh, bên trong hai cóong thủy tinh có bám dính tạp chất.

- 01 (một) túi nilon màu trắng có viền màu xanh bên trong có chất màu nâu nghi là ma túy.

- 01 (một) túi nilon màu trắng, một mặt màu xanh có chữ ATEN có kích thước 9cm x 10cm nghi chứa chất ma túy.

Cùng những đồ vật liên quan đến việc mua bán tàng trữ sử dụng chất ma túy của Nguyễn Văn Th.

Quá trình điều tra, Nguyễn Văn Th khai nhận đã cùng Hoàng Văn L nhiều lần bán ma túy cho các đối tượng nghiện từ khoảng tháng 10/2021, cụ thể

sau:

- Lần thứ nhất vào khoảng ngày 20/10/2021, Hoàng Văn L bán ma túy cho Trần Hoàng Ph, sinh năm: 2000, HKTT: tiểu khu M, thị trấn L một gói ma túy giá 300.000đ, số tiền thu được từ việc bán ma túy L đã đưa cho Th .

- Lần thứ hai vào khoảng ngày 25/10/2021, L và Th bán cho Kim Ngọc D một gói ma túy giá 300.000đ, D đã chuyển tiền mua ma túy vào tài khoản của L sau đó L chuyển qua tài khoản ngân hàng cho Th (số tài khoản của Thanh là 999908101986) số tiền 300.000đ, Th đi ra phòng trọ của D để giao ma túy.

- Lần thứ ba vào ngày 25/10/2021, Th bán cho Ch một gói ma túy với giá 400.000đ (Bốn trăm nghìn đồng), nhưng Ch mới thanh toán cho Th 200.000 đồng, còn nợ lại 200.000 đồng và cầm lại giấy tờ cá nhân gồm Giấy phép lái xe, Giấy chứng minh nhân dân, Thẻ ATM, Giấy bảo hiểm y tế của Ch cho Th .

- Lần thứ tư vào ngày 26/10/2021, L bán cho Bùi Minh Đ, sinh năm: 1997, HKTT: xóm R , xã T, huyện L, tỉnh H một gói ma túy giá 200.000đ.

- Lần thứ năm là vào cuối tháng 10/2021, Nguyễn Văn Th bán cho Hoàng Văn L một gói ma túy giá 300.000đ (ba trăm nghìn đồng).

- Lần thứ sáu vào ngày 03/11/2021, Th bán cho Ch một gói ma túy với giá 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng)..

- Lần thứ bảy vào khoảng 21 giờ ngày 03/11/2021, L đã liên lạc với Th để bán cho Đinh Trần Hà V , sinh năm: 2004, HKTT: thôn V, phường B, thành phố V tỉnh N một gói ma túy giá 500.000đ tiền mua ma túy được V chuyển khoản vào tài khoản của Th.

Bản Kết luận giám định số 335 và 336 ngày 11/11/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh H kết luận:

+ Chất màu trắng trong túi nilon trong phong bì 01, một mặt ghi “Thu giữ tại túi quần bên phải của Nguyễn Văn Th ” gửi giám định có khối lượng 0,21 gam là ma túy loại Methamphetamine.

+ Chất màu trắng trong hai túi nilon ký hiệu M1, M2 trong phong bì 02, một mặt ghi “Ma túy thu giữ của Nguyễn Văn Ch gửi giám định có tổng khối lượng 0,31 gam là ma túy loại Methamphetamine.

+ Các cục màu trắng trong túi nilon ký hiệu M1 trong phong bì 01, một mặt ghi Phong bì thu giữ vị trí số 3” gửi giám định có khối lượng 1,87 gam là ma túy loại Methamphetamine.

+ Chất màu trắng trong 02 gói ký hiệu M1, M2 trong phong bì 02, một mặt ghi Thu giữ vị trí số 9 gửi giám định có tổng khối lượng 45,24 gam là ma túy loại Methamphetamine.

Tại Bản kết luận giám định số 8195/C09-TT2 ngày 16/11/2021 của Viện Khoa học hình sự Bộ Công an kết luận:

+ Tìm thấy Methamphetamine, Ketamine trong 01 (một) túi nilon có bắm dính chất màu trắng (thu giữ vị trí số 2) gửi giám định. Không xác định được khối lượng mẫu.

+ Tìm thấy Methamphetamine trong 01 (một) coóng thủy tinh có bắm dính tạp chất (thu giữ vị trí số 6) gửi giám định. Không xác định được khối lượng mẫu.

+ Tìm thấy Methamphetamine trong 01 (một) coóng thủy tinh có bảm dính tạp chất (thu giữ vị trí số 7) gửi giám định. Không xác định được khối lượng mẫu.

+ Tìm thấy cần sa trong mẫu chất màu nâu (thu giữ vị trí số 8) gửi giám định. Khối lượng mẫu là 0,241gam (không phải hai trăm bốn mươi một gam).

Cáo trạng số: 25/CT-VKSLS ngày 28/04/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện L, tỉnh H truy tố các bị cáo Nguyễn Văn Th về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b, c, q khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự và tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 3 Điều 249 Bộ luật hình sự; Hoàng Văn L về tội “Mua bán trái phép chất ma túy theo điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự; Bị cáo Nguyễn Văn Ch về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện L, tỉnh H giữ nguyên quan điểm truy tố đối với các bị cáo Nguyễn Văn Th , Hoàng Văn L và Nguyễn Văn Ch . Đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố các bị cáo: *Nguyễn Văn Th phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” và tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; bị cáo Hoàng Văn L phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”; bị cáo Nguyễn Văn Ch phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.*

- Áp dụng điểm b, c, q khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 17 của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Th từ 11 đến 12 năm tù,

Áp dụng điểm b khoản 3 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 Điều 38; Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Th từ 10 đến 11 năm tù.

Áp dụng điều 55 tổng hợp hình phạt của cả hai tội buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung cho cả hai tội.

Về hình phạt bổ sung: không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo;

- Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 17 của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Hoàng Văn L từ 8 đến 9 năm tù.

Về hình phạt bổ sung: không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo;

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Ch từ 12 đến 15 tháng tù,

Về hình phạt bổ sung: không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo;

**\* Về xử lý vật chứng:**

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điều 47 BLHS; điều 106 BLTTHS tuyên:

**- Tịch thu tiêu hủy:**

+ 01 (một) phong bì nguyên vẹn, mặt trước ghi “BỘ CÔNG AN; CÔNG

AN TỈNH H”; Mẫu vật còn lại sau giám định vụ: Nguyễn Văn Th và Nguyễn Văn Ch – Phạm tội về ma túy, xảy ra ngày 04/11/2021 tại thị trấn L, huyện L, tỉnh H; mặt sau tại mép dán có chữ ký của Đỗ Thành C, Nguyễn Văn Th và dấu tròn đóng giáp lai của Phòng PC09 Công an tỉnh H;

+ 01 (một) phong bì nguyên vẹn, mặt trước ghi “BỘ CÔNG AN; CÔNG AN TỈNH H”; Mẫu vật còn lại sau giám định vụ: Nguyễn Văn Th, sinh năm 1986 – Phạm tội về ma túy, xảy ra ngày 04/11/2021 tại thị trấn L, huyện L, tỉnh H; mặt sau tại mép dán có chữ ký của Đỗ Thành C, Nguyễn Văn Th và dấu tròn đóng giáp lai của Phòng PC09 Công an tỉnh H;

+ 01 (một) phong bì nguyên vẹn, mặt trước ghi “BỘ CÔNG AN, VIỆN KHOA HỌC HÌNH SỰ”, số: 8195/C09-TT2; Kính gửi: Cơ quan CSĐT – Công an huyện L, tỉnh H; Mẫu vật hoàn trả sau giám định”, mặt sau tại các mép dán có dấu tròn niêm phong của Viện khoa học hình sự Bộ Công an và chữ ký của người liên quan;

+ 03 (ba) đoạn ống thủy tinh được quấn bằng giấy;

+ 01 (một) gói nhỏ màu nâu;

+ 01 (một) chai nhựa có nắp màu vàng trên nắp chai được đục hai lỗ hình tròn, một lỗ gắn với ống hút nhựa nhiều màu;

+ 01 (một) chai nhựa có nắp màu trắng trên nắp chai được đục hai lỗ hình tròn một lỗ được gắn với ống nhựa màu tím;

+ 01 (một) khẩu trang y tế màu xanh;

+ 01 (một) áo mưa màu xanh;

+ 01 (một) túi nilon màu trắng có viền đỏ, bên trong chứa nhiều túi nilon màu trắng;

+ 02 (hai) túi nilon màu trắng bên trong chứa nhiều túi nilon nhỏ;

+ 04 (bốn) cuộn giấy báo bên trong mỗi cuộn giấy báo có 10 đoạn ống thủy tinh;

+ 01 (một) gói dài nhiều màu sắc;

**- Tịch thu phát mại sung công quỹ Nhà nước:**

+ 01 (một) điện thoại di động Vsmart màu xám đen đã qua sử dụng không kiểm tra chất lượng (thu giữ của Nguyễn Văn Ch );

+ 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 105 màu đen, đã qua sử dụng không kiểm tra chất lượng (thu giữ của Nguyễn Văn Th );

+ 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Redmin màu xanh, máy đã qua sử dụng không kiểm tra chất lượng bên trong (thu giữ của Nguyễn Văn Th );

+ 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A11, máy đã qua sử dụng không kiểm tra chất lượng bên trong (thu giữ của Hoàng Văn L );

+ 01 (một) xe mô tô kiểu dáng xe Wave màu trắng, xe không có biển kiểm sát, xe đã qua sử dụng không kiểm tra chất lượng (tạm giữ của Nguyễn Văn Ch);

+ Tịch thu xung công quỹ nhà nước số tiền 2.300.000 đồng Nguyễn Văn Th thu lời từ việc mua bán trái phép chất ma túy.

Bảo thủ số tiền: 3.500.000đ (Ba triệu năm trăm nghìn đồng) đã thu giữ của bị cáo Nguyễn Văn Th để đảm bảo nghĩa vụ thi hành án.

**- Trả lại:**

+ Anh Nguyễn Văn L (anh trai của bị cáo Th ), 01 (một) xe mô tô kiểu dáng xe Wave màu trắng, có biển kiểm sát 28G1 - 139.34;

+ Bà Hoàng Thị Đ (mẹ bị cáo L) 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Yamaha loại xe Taurus BKS: 28S7 – 1824;

+ Trả lại Nguyễn Văn Ch 01 (một) giấy CMTND số 113764031, 01 (giấy) phép lái xe số 170206008107, 01 (một) thẻ bảo hiểm y tế số 1720197706 và 01 (một) thẻ ngân hàng số 9704242005891583, 01 (một) CCCD số 017099000360 tất cả các giấy tờ trên mang tên Nguyễn Văn Ch;

- Trả lại Nguyễn Văn Th 01 (một) áo khoác màu đen, bên trong túi phải ngoài bên phải có một giấy CMTND số 113664028 mang tên Nguyễn Văn Th; 01 (một) cân điện tử mặt dưới có dòng chữ BDSCALES 3658, số Seri 201912032174;

- Trả lại Nguyễn Văn L 01 (một) giấy CMTND số 113.655.458 mang tên Hoàng Văn L;

Các bị cáo: Nguyễn Văn Th, Hoàng Văn L, Nguyễn Văn Ch đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như cáo trạng đã truy tố; đồng ý với tội danh, điều luật mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị áp dụng; Các bị cáo đề nghị HĐXX xem xét cho bị cáo được hưởng hình phạt nhẹ để sớm được trở về với gia đình và xã hội.

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện ý kiến của Kiểm sát viên, của bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, HĐXX nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, và các Quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện L, điều tra viên, của Viện kiểm sát nhân dân huyện L, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố cũng như tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, Quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi và các Quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo:

[2.1] Hành vi phạm tội mua bán trái phép chất ma túy của bị cáo Nguyễn Văn Th, Hoàng Văn L:

Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Văn Th, Hoàng Văn L khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội cụ thể:

Ngày 04/11/2021, Th đã bán 01 gói ma túy cho Ch với giá 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng), Ch đã trả cho Th 200.000 đồng còn nợ lại Th 100.000 đồng. Bị cáo Nguyễn Văn Th, Hoàng Văn L đã 07 lần bán chất ma túy cho các

đối tượng nghiên cứu, cụ thể:

Ngày 20/10/2021, L giúp Th bán 01 gói ma túy cho Trần Hoàng Ph, với giá 300.000 đồng.

Ngày 25/10/2021, L giúp Th bán 01 gói ma túy cho với giá 300.000đ.

Ngày 25/10/2021, Th bán cho Nguyễn Văn Ch 01 gói ma túy với giá 400.000đ (Bốn trăm nghìn đồng), nhưng do Ch không có đủ tiền nên Th cho Ch nợ 200.000đ, Ch chỉ đưa Th 200.000đ.

Ngày 26/10/2021, L giúp Th bán 01 (một) gói ma túy cho Bùi Minh Đ, với giá 200.000đ.

Vào cuối tháng 10/2021, Th bán cho Hoàng Văn L một gói ma túy giá 300.000đ (ba trăm nghìn đồng).

Ngày 03/11/2021, Thanh bán cho Ch 01 (một) gói ma túy với giá 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng).

Ngày 03/11/2021, L giúp Th bán 01 (một) gói ma túy cho Đinh Trần Hà V với giá 500.000đ.

Như vậy có đủ cơ sở kết luận các bị cáo Nguyễn Văn Th, Hoàng Văn L đã phạm tội mua bán trái phép chất ma túy theo quy định tại điều 251 Bộ luật hình sự.

[2.2] Hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của Nguyễn Văn Th: kết quả khám xét nơi ở của Nguyễn Văn Th đã thu giữ 45,24 gram ma túy loại Methamphetamine và 0,241 gram cần sa. Nguyễn Văn Th khai nhận số ma túy trên Th tàng trữ để sử dụng. Như vậy có đủ cơ sở kết luận Nguyễn Văn Th phạm tội tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm b khoản 3 Điều 249 BLHS.

[2.3] Hành vi phạm tội của Nguyễn Văn Ch: căn cứ biên bản khám phá quả tang ngày 04/11/2021, thu giữ trên người Nguyễn Văn Ch 02 gói ma túy loại Methamphetamine có tổng khối lượng là 0,31gram. Như vậy có đủ cơ sở kết luận Nguyễn Văn Ch phạm tội tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

[3] Về tình tiết định khung hình phạt đối với các bị cáo:

[3.1] Tình tiết định khung hình phạt đối với bị cáo Nguyễn Văn Th:

Bị cáo Nguyễn Văn Th đã thực hiện nhiều lần thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma túy (tổng 08 lần) và mua bán chất ma túy cho nhiều người đây là tình tiết tăng nặng định khung hình phạt được quy định tại các điểm b, c khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự. Bị cáo còn thực hiện hành vi tàng trữ nhằm mục đích sử dụng 45,24 gram ma túy Methamphetamine; và 0,241 gram cần sa là tình tiết tăng nặng định khung hình phạt được quy định tại điểm b khoản 3 Điều 249 BLHS.

[3.2] Tình tiết định khung hình phạt đối với bị cáo Hoàng Văn L

Hoàng Văn L đã nhiều lần giúp sức cho Nguyễn Văn Th trong việc mua bán trái phép chất ma túy (04 lần) là tình tiết tăng nặng định khung hình phạt



được quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự.

[3.3] Tình tiết định khung hình phạt đối với bị cáo Nguyễn Văn Ch

Nguyễn Văn Ch tàng trữ 0,31gram ma túy loại Methamphetamine, hành vi của Chuyển đã phạm vào điểm c khoản 1 Điều 149 BLHS.

[4] Về tính chất hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo

[4.1] Đối với bị cáo Nguyễn Văn Th

Bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự đầy đủ, hành vi của bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội trực tiếp xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước đối với các chất ma túy, bị cáo là người có nhân thân sáu đã 03 lần bị xét xử về tội trộm cắp tài sản đã được xóa án tích, 02 tiền án chưa được xóa án tích, tại Bản án số 170/2020/HSST, ngày 28/01/2020 của Tòa án nhân dân quận N, Thành phố H xử phạt 12 tháng tù về tội trộm cắp tài sản đã xác định là “tái phạm”, chưa được xóa án tích mà tiếp tục phạm tội mới, lần phạm tội này của bị cáo là tái phạm nguy hiểm theo điểm h khoản 1 Điều 52 BLHS đối với tội “tàng trữ trái phép chất ma túy”. Đối với tội “mua bán trái phép chất ma túy là tình tiết tăng nặng định khung hình phạt theo điểm q khoản 2 điều 251 BLHS do đó định là tình không xác tiết tăng nặng theo điểm h khoản 1 Điều 52 BLHS. Ngoài ra ngày 06/6/2022 bị cáo còn bị Tòa án nhân dân quận H, Thành phố H xử phạt 45 (bốn mươi lăm) tháng tù về tội trộm cắp tài sản. Trong vụ án này bị cáo là người giữ vai trò chính trong việc mua bán trái phép chất ma túy.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quá trình điều tra cũng như tại phiên Tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS, được Hội đồng xét xử xem xét áp dụng khi lượng hình.

Xét tính chất mức độ hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo Hội đồng xét xử thấy rằng cần phải áp dụng mức hình phạt nghiêm khắc cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đủ để cải tạo, giáo dục bị cáo và răn đe phòng ngừa chung.

[4.2] Đối với Hoàng Văn L

Bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự đầy đủ; để có ma túy sử dụng cho bản thân L đã giúp sức cho Th trong việc mua bán trái phép chất ma túy (04 lần). Hành vi của bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội trực tiếp xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước đối với các chất ma túy; bị cáo có nhân thân sáu đã bị Tòa án áp dụng biện pháp Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc nhưng chưa hết thời hạn được coi là chưa bị xử lý hành chính bị cáo lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS được hội đồng

xét xử xem xét khi áp dụng hình phạt.

Xét tính chất mức độ hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân bị cáo Hội đồng xét xử thấy rằng cần áp dụng mức hình phạt nghiêm khắc cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đủ để cải tạo, giáo dục bị cáo và răn đe phòng ngừa chung.

[4.3] Đối với bị cáo Nguyễn Văn Ch

Bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự đầy đủ; nhận thức được việc tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật bị cáo cố tình thực hiện. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý Nhà nước đối với các chất ma túy.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với bị cáo: không có.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: bị cáo là người chưa có tiền án, tiền sự, quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS được hội đồng xét xử xem xét áp dụng khi lượng hình.

Xét tính chất mức độ hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân bị cáo Hội đồng xét xử thấy rằng cần áp dụng mức hình phạt nghiêm khắc cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đủ để cải tạo, giáo dục bị cáo và răn đe phòng ngừa chung.

[5] Về hình phạt bổ sung: Các bị cáo Nguyễn Văn Th, Hoàng Văn L, Nguyễn Văn Ch là lao động tự do, không có thu nhập ổn định do đó không áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền đối với các bị cáo.

[6] Đối với Trần Hoàng Ph, Kim Ngọc D, Bùi Minh Đ, Đinh Trần Hà V là người mua ma túy của Th và L, Cơ quan Công an không thu giữ được vật chứng nên không có căn cứ xác định được khối lượng ma túy các đối tượng đã mua nên không có cơ sở truy cứu trách nhiệm hình sự .

Đối với Bạch Thanh T, là người có mặt tại phòng trọ của Th khi Th bị bắt, T không biết Th và L có ma túy và bán chất ma túy. Do đó xác định T là người làm chứng trong vụ án.

Đối với bà Phạm Thị Th , là chủ phòng trọ của Nguyễn Văn Th thuê, bà Th không biết việc Th mua bán, tàng trữ trái phép chất ma túy tại phòng trọ. Do đó xác định bà Th là người làm chứng trong vụ án.

Đối với người đàn ông tên T ở khu vực Ngã tư X, thị trấn X, huyện C, thành phố H là người bán ma túy cho Th cơ quan điều tra đã công an huyện L đã phối hợp với Công an thị trấn X, huyện C, thành phố H tiến hành xác minh tại thị trấn X và khu vực lân cận nhưng không có người nào tên T có đặc điểm nhận dạng như mô tả của Th có biểu hiện mua bán ma bán, tàng trữ trái phép chất ma túy. Cơ quan CSĐT Công an huyện L đã tách ra để tiếp tục xác minh khi nào làm rõ sẽ tiến hành xử lý theo quy định của pháp luật.

[7] Về vật chứng của vụ án: áp dụng Điều 47 BLHS; điều 106 BLTTHS xử lý cụ thể như sau:

-Tịch thu tiêu hủy :

+ 01 (một) phong bì nguyên vẹn, mặt trước ghi “BỘ CÔNG AN; CÔNG AN TỈNH H”; Mẫu vật còn lại sau giám định vụ: Nguyễn Văn Th và Nguyễn Văn Ch – Phạm tội về ma túy, xảy ra ngày 04/11/2021 tại thị trấn L, huyện L, tỉnh H; mặt sau tại mép dán có chữ ký của Đỗ Thành C , Nguyễn Văn Th và dấu tròn đóng giáp lai của Phòng PC09 Công an tỉnh H ;

+ 01 (một) phong bì nguyên vẹn, mặt trước ghi “BỘ CÔNG AN; CÔNG AN TỈNH H”; Mẫu vật còn lại sau giám định vụ: Nguyễn Văn Th, sinh năm 1986 – Phạm tội về ma túy, xảy ra ngày 04/11/2021 tại thị trấn L, huyện L, tỉnh H; mặt sau tại mép dán có chữ ký của Đỗ Thành C , Nguyễn Văn Th và dấu tròn đóng giáp lai của Phòng PC09 Công an tỉnh H;

+ 01 (một) phong bì nguyên vẹn, mặt trước ghi “BỘ CÔNG AN, VIỆN KHOA HỌC HÌNH SỰ”, số: 8195/C09-TT2; Kính gửi: Cơ quan CSĐT – Công an huyện L, tỉnh H; Mẫu vật hoàn trả sau giám định”, mặt sau tại các mép dán có dấu tròn niêm phong của Viện khoa học hình sự Bộ Công an và chữ ký của người liên quan;

+ 03 (ba) đoạn ống thủy tinh được quấn bằng giấy;

+ 01 (một) gói nhỏ màu nâu;

+ 01 (một) chai nhựa có nắp màu vàng trên nắp chai được đục hai lỗ hình tròn, một lỗ gắn với ống hút nhựa nhiều màu;

+ 01 (một) chai nhựa có nắp màu trắng trên nắp chai được đục hai lỗ hình tròn một lỗ được gắn với ống nhựa màu tím;

+ 01 (một) khẩu trang y tế màu xanh;

+ 01 (một) áo mưa màu xanh;

+ 01 (một) túi nilon màu trắng có viền đỏ, bên trong chứa nhiều túi nilon màu trắng;

+ 02 (hai) túi nilon màu trắng bên trong chứa nhiều túi nilon nhỏ;

+ 04 (bốn) cuộn giấy báo bên trong mỗi cuộn giấy báo có 10 đoạn ống thủy tinh;

+ 01 (một) gói dài nhiều màu sắc;

-Tịch thu phát mại xung công quỹ nhà nước :

+ 01 (một) điện thoại di động Vsmart màu xám đen đã qua sử dụng không kiểm tra chất lượng (thu giữ của Nguyễn Văn Ch);

+ 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 105 màu đen, đã qua sử dụng không kiểm tra chất lượng (thu giữ của Nguyễn Văn Th);

+ 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Redmin màu xanh, máy đã qua sử dụng không kiểm tra chất lượng bên trong (thu giữ của Nguyễn Văn Th);

+ 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A11, máy đã qua sử dụng không kiểm tra chất lượng bên trong (thu giữ của Hoàng Văn L);

+ 01 (một) xe mô tô kiểu dáng xe Wave màu trắng, xe không có biển kiểm sát, xe đã qua sử dụng không kiểm tra chất lượng (tạm giữ của Nguyễn Văn Ch);

+ Tịch thu xung công quỹ nhà nước số tiền 2.300.000 đồng Nguyễn Văn Th thu lời từ việc mua bán trái phép chất ma túy. Bảo thủ một phần số tiền đã

thu giữ của Nguyễn Văn Th tương ứng với số tiền 2.300.000 đồng (hai triệu ba trăm nghìn đồng) để đảm bảo nghĩa vụ thi hành án.

-Trả lại người liên quan và các bị cáo gồm :

+ Đối với số tiền đã thu giữ của Nguyễn Văn Th là 3.500.000 (Ba triệu năm trăm nghìn đồng), sau khi trừ đi số tiền đã bảo thủ 2.300.000 đồng (hai triệu ba trăm nghìn đồng), số tiền còn lại là 1.200.000 đồng trả lại cho Nguyễn Văn Th.

+ 01 xe mô tô mô tô kiểu dáng xe Wave màu trắng, có biển kiểm sát 28G1 - 139.34 là xe mô tô của Nguyễn Văn L cho Nguyễn Văn Th mượn, việc Th sử dụng xe mô tô vào việc mua bán trái phép chất ma túy anh L không biết do đó cần trả lại cho anh Nguyễn Văn L.

+ 01 xe mô tô tô nhãn hiệu Yamaha loại xe Taurus BKS: 28S7 – 1824 là xe của bà Hoàng Thị Đ mẹ của bị cáo Hoàng Văn L, bị cáo L sử dụng xe mô tô vào việc mua bán trái phép chất ma túy bà Đ không biết, do đó cần trả lại xe mô tô cho bà Hoàng Thị Đ.

+ 01 (một) giấy CMTND số 113764031, 01 (giấy) phép lái xe số 170206008107, 01 (một) thẻ bảo hiểm y tế số 1720197706 và 01 (một) thẻ ngân hàng số 9704242005891583, 01 (một) CCCD số 017099000360 tất cả các giấy tờ trên mang tên Nguyễn Văn Ch là giấy tờ tùy thân của Ch nên trả lại cho bị cáo Ch;

+ 01 (một) áo khoác màu đen, bên trong túi phải ngoài bên phải có một giấy CMTND số 113664028 mang tên Nguyễn Văn Th, 01 (một) cân điện tử mặt dưới có dòng chữ BDSCALES 3658, số Seri 201912032174; không liên quan đến vụ án cần trả lại cho bị cáo Thanh;

+ 01 (một) giấy CMTND số 113.655.458 mang tên Hoàng Văn L là giấy tờ tùy thân của L nên trả lại cho bị cáo;

[8] Về án phí: Các bị cáo Nguyễn Văn Th, Hoàng Văn L, Nguyễn Văn Ch phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

*Vì các lẽ trên;*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Tuyên bố:** bị cáo Nguyễn Văn Th phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và tội “Mua bán trái phép chất ma túy”; bị cáo Hoàng Văn L phạm tội “mua bán trái phép chất ma túy”; bị cáo Nguyễn Văn Ch phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

- Áp dụng điểm b, c, q khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 17 của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Th 11 (Mười một ) năm tù,

- Áp dụng điểm b khoản 3 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 điều 52 Điều 38 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Th 10 (Mười năm ) năm tù.

Áp dụng điều 55 tổng hợp hình phạt của cả hai tội buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung cho cả hai tội là 21 ( Hai mươi một ) năm tù. Được

trừ thời gian tạm giữ, tạm giam trong vụ án này là 07 ( bảy) tháng 09 ( Chín) ngày, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo thi hành án của bản án này.

- Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 17 của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Hoàng Văn L 08 ( Tám ) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 04/11/2021.

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Ch 12 ( Mười hai) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ tạm giam 04/11/2021.

**2. Về vật chứng:** Áp dụng điều Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

**- Tịch thu tiêu hủy:**

+ 01 (một) phong bì nguyên vẹn, mặt trước ghi “BỘ CÔNG AN; CÔNG AN TỈNH H”; Mẫu vật còn lại sau giám định vụ: Nguyễn Văn Th và Nguyễn Văn Ch – Phạm tội về ma túy, xảy ra ngày 04/11/2021 tại thị trấn L, huyện L, tỉnh H; mặt sau tại mép dán có chữ ký của Đỗ Thành C , Nguyễn Văn Th và dấu tròn đóng giáp lai của Phòng PC09 Công an tỉnh H ;

+ 01 (một) phong bì nguyên vẹn, mặt trước ghi “BỘ CÔNG AN; CÔNG AN TỈNH H ”; Mẫu vật còn lại sau giám định vụ: Nguyễn Văn Th, sinh năm 1986 – Phạm tội về ma túy, xảy ra ngày 04/11/2021 tại thị trấn L, huyện L, tỉnh H mặt sau tại mép dán có chữ ký của Đỗ Thành C, Nguyễn Văn Th và dấu tròn đóng giáp lai của Phòng PC09 Công an tỉnh H;

+ 01 (một) phong bì nguyên vẹn, mặt trước ghi “BỘ CÔNG AN, VIỆN KHOA HỌC HÌNH SỰ”, số: 8195/C09-TT2; Kính gửi: Cơ quan CSĐT – Công an huyện L, tỉnh H; Mẫu vật hoàn trả sau giám định”, mặt sau tại các mép dán có dấu tròn niêm phong của Viện khoa học hình sự Bộ Công an và chữ ký của người liên quan;

+ 03 (ba) đoạn ống thủy tinh được quấn bằng giấy;

+ 01 (một) gói nhỏ màu nâu;

+ 01 (một) chai nhựa có nắp màu vàng trên nắp chai được đục hai lỗ hình tròn, một lỗ gắn với ống hút nhựa nhiều màu;

+ 01 (một) chai nhựa có nắp màu trắng trên nắp chai được đục hai lỗ hình tròn một lỗ được gắn với ống nhựa màu tím;

+ 01 (một) khẩu trang y tế màu xanh;

+ 01 (một) áo mưa màu xanh;

+ 01 (một) túi nilon màu trắng có viền đỏ, bên trong chứa nhiều túi nilon màu trắng;

+ 02 (hai) túi nilon màu trắng bên trong chứa nhiều túi nilon nhỏ;

+ 04 (bốn) cuộn giấy báo bên trong mỗi cuộn giấy báo có 10 đoạn ống thủy tinh;

+ 01 (một) gói dài nhiều màu sắc;

**- Tịch thu phát mại sung công quỹ Nhà nước**

+ 01 (một) cân điện tử mặt dưới có dòng chữ BDSCALES 3658, số Seri

201912032174;

+ 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 105 màu đen, đã qua sử dụng không kiểm tra chất lượng (thu giữ của Nguyễn Văn Th);

+ 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Redmi màu xanh, máy đã qua sử dụng không kiểm tra chất lượng bên trong (thu giữ của Nguyễn Văn Th);

+ 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A11, máy đã qua sử dụng không kiểm tra chất lượng bên trong (thu giữ của Hoàng Văn L);

+ 01 (một) xe mô tô kiểu dáng xe Wave màu trắng, xe không có biển kiểm sát, xe đã qua sử dụng không kiểm tra chất lượng (tạm giữ của Nguyễn Văn Ch);

+ Bảo thủ sung công quỹ nhà nước số tiền 2.300.000 đồng (hai triệu ba trăm nghìn đồng) đã thu giữ của bị cáo Nguyễn Văn Th.

- **Trả lại các vật chứng gồm :**

+ Trả lại Bị cáo Nguyễn Văn Th số tiền: 1.200.000 (một triệu hai trăm nghìn đồng).

+ Trả lại anh Nguyễn Văn L 01 xe mô tô mô tô kiểu dáng xe Wave màu trắng, có biển kiểm sát 28G1 - 139.34 (tạm giữ của Nguyễn Văn Th).

+ Trả lại bà Hoàng Thị Đ 01 xe mô tô mô tô nhãn hiệu Yamaha loại xe Taurus BKS: 28S7 – 1824 (tạm giữ của Hoàng Văn L).

+ Trả lại Nguyễn Văn Ch 01 (một) giấy CMTND số 113764031, 01 (giấy) phép lái xe số 170206008107, 01 (một) thẻ bảo hiểm y tế số 1720197706 và 01 (một) thẻ ngân hàng số 9704242005891583; 01 (một) CCCD số 017099000360 tất cả các giấy tờ trên mang tên Nguyễn Văn Ch;

+ Trả lại Nguyễn Văn Th 01 (một) áo khoác màu đen, bên trong túi phải ngoài bên phải có một giấy CMTND số 113664028 mang tên Nguyễn Văn Th;

+ Trả lại Hoàng Văn L 01 (một) giấy CMTND số 113.655.458 mang tên Hoàng Văn L;

*(Hiện trạng như biên bản bàn giao vật chứng ngày 25 tháng 5 năm 2022 giữa Công an huyện L và Chi cục thi hành án dân sự huyện L.)*

**3. Về án phí:** Áp dụng 136, 331 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Các bị cáo Nguyễn Văn Th, Hoàng Văn L, Nguyễn Văn Ch, mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

**4. Về quyền kháng cáo:** Áp dụng Điều 331 và Điều 333 BLTTHS.

Các bị cáo Nguyễn Văn Th, Hoàng Văn L, Nguyễn Văn Ch có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án, hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật./.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh H;
- Sở TP tỉnh H;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh H;
- VKSND huyện L;
- CQĐT, THAHS huyện L;
- THADS huyện L;
- UBND xã Cao Sơn, xã L, xã L
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan
- Lưu hồ sơ vụ án.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**NguyễnThị Nguyệt**